

Bản án số: 04/2018/ KDTM-ST

Ngày: 04/5/2018

“V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hạ

2. Bà Bằng Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2017/TLST-KDTM ngày 07 tháng 12 năm 2017 về “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB).

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 6, 7 Tòa nhà Conner Stones, số 16 Phan Chu T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà N.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh T- cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam. Địa chỉ: số 9 Bạch Đ, thị trấn Núi Đ, huyện Thủy N, thành phố Hải P (Văn bản ủy quyền số 3.2557.17 đề ngày 03/11/2017)- Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Vũ Ngọc H, sinh năm 1960; đăng ký HKTT tại: Tổ 5, khu Hòa L, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, Quảng N- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, người đại diện của nguyên đơn ngân hàng VIB đều trình bày: Ngày 23/8/2011, ông Vũ Ngọc H (gọi là bên vay) và Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam- chi nhánh Cẩm P ký kết hợp đồng tín dụng số 0394/HĐTD1-VIB16/11 với nội dung sau: Ông Vũ Ngọc H vay Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam – chi nhánh Cẩm P số tiền là 1.800.000.000 đồng để bổ sung vốn mua đất làm xưởng kinh doanh. Thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày ký Khế ước nhận nợ (cụ thể tại Khế ước nhận nợ ngày 23/8/2011 là 735.000.000 đồng và tại Khế ước nhận nợ ngày 24/8/2011 là 1.065.000.000 đồng). Lãi suất vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 22.0%/năm (lãi suất được xác định tại thời điểm giải ngân, được ghi trên từng khế ước nhận nợ cụ thể và được điều chỉnh 03 tháng/lần, phù hợp chính sách của VIB và pháp luật). Từ ngày 23/11/2012, lãi suất đã được điều chỉnh, lãi suất trong hạn là 17%/năm, lãi suất quá hạn là 25,5 %/năm. Phương thức trả gốc 03 tháng một lần kể từ ngày giải ngân, số tiền phải trả mỗi lần là 90.000.000 đồng, số dư nợ còn lại trả khi đến hạn. Trả nợ lãi vào ngày 26 hàng tháng. Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất 450m² và tài sản gắn liền với đất của ông Vũ Ngọc H tại địa chỉ khu đô thị mới Hòa L, Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N thuộc thửa đất số Ô8, tờ bản đồ số Lô A15 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 781482 do Ủy ban nhân dân thị xã Cẩm P (nay là thành phố Cẩm P) cấp ngày 05/8/2009 mang tên ông Vũ Ngọc H. Việc thế chấp tài sản để bảo đảm cho khoản vay trên đã được hai bên ký hợp đồng thế chấp số 0394/HĐTC1- VIB16/11 ngày 23/8/2011, được Ủy ban nhân dân phường Cẩm B chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định. Tuy nhiên, do sơ xuất trong quá trình soạn thảo văn bản nên tại hợp đồng tín dụng số 0394 ngày 23/8/2011, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0394 ngày 23/11/2011 đã đánh máy ngày tháng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên là ngày 19/7/2009. Vì vậy, ngân hàng VIB xin xác nhận ngày tháng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 781482 do Ủy ban nhân dân thị xã Cẩm P cấp ngày 05/8/2009 mang tên ông Vũ Ngọc H là chính xác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay ông H mới thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam - chi nhánh Cẩm P 360.000.000 đồng tiền gốc và 413.574.166 đồng tiền lãi.

Do bên vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N buộc bên vay phải hoàn trả Ngân hàng khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 0394/HĐTD1-VIB16/11 ngày 23/8/2011 bao gồm tiền gốc, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2018 và tại phiên hòa giải ngày 22/01/2018, bị đơn ông Vũ Ngọc H thừa nhận việc ký kết và thực hiện hợp đồng tín dụng số 0394/HĐTD1-VIB16/11 ngày 23/8/2011 với các điều khoản cơ bản như số tiền vay, thời hạn, mục đích, lãi suất, tài sản bảo đảm cũng như số tiền gốc và lãi đã trả... như nội dung mà phía đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đã trình bày là đúng. Sau đó do công việc

làm ăn kinh doanh gặp khó khăn nên ông không có khả năng tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng nữa. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam buộc ông phải trả 1.440.000.000 đồng tiền gốc; 510.015.485 đồng tiền lãi trong hạn và 1.175.422.513 đồng tiền lãi quá hạn (tạm tính đến ngày hòa giải 22/01/2018) thì quan điểm của ông H là ông sẽ thu xếp, vay mượn anh em bạn bè để trả toàn bộ 1.440.000.000 đồng nợ gốc và trả 100.000.000 đồng tiền lãi. Đối với số tiền lãi còn lại, ông đề nghị Ngân hàng VIB xem xét miễn cho ông vì hiện tại hoàn cảnh ông rất khó khăn, con cái còn nhỏ, thu nhập bấp bênh, không có khả năng thanh toán toàn bộ gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng. Tuy nhiên quan điểm này của ông H không được phía Ngân hàng đồng ý.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam giữ nguyên quan điểm: buộc bên vay phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 1.440.000.000 đồng và tiền nợ lãi tính đến thời điểm xét xử ngày 05/4/2018 là 1.789.477.998 đồng, trong đó nợ lãi trong hạn là 510.015.485 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.279.462.513 đồng. Tổng số tiền là 3.229.447.998 đồng. Trong trường hợp bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xử lý tài sản thế chấp của bên vay đã thế chấp để bảo đảm cho khoản tiền vay thể hiện tại hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản đã nêu trên theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp số tiền thu hồi từ xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì bên vay phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo điều 70; điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng đối với ông Vũ Ngọc H, trú tại khu Hòa L, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N. Đây là tranh chấp phát sinh giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P theo quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Vũ Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc giao kết hợp đồng tín dụng số 0394/HĐTD1-VIB16/11 ngày 23/8/2011; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0394/HĐTC1-VIB16/11 ngày 23/8/2011 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam- chi nhánh Cẩm P, Quảng N với ông Vũ Ngọc H là sự thỏa thuận của các đương sự và hoàn toàn tự nguyện, đúng với các quy định của Bộ luật dân sự; Luật các tổ chức tín dụng và các quy chế quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, phía đại diện Ngân hàng và ông Vũ Ngọc H đều xác nhận tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất 450m² và tài sản gắn liền với đất của ông Vũ Ngọc H tại địa chỉ khu đô thị mới Hòa L, Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 781482 do Ủy ban nhân dân thị xã Cẩm P cấp ngày 05/8/2009 mang tên ông Vũ Ngọc H, chứ không phải cấp ngày 19/7/2009 như đã ghi trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Hội đồng xét xử thấy rằng lời trình bày của các đương sự phù hợp với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà các đương sự đã cung cấp, việc ghi sai ngày tháng của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong các hợp đồng chỉ là sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản. Vì vậy, chấp nhận lời trình bày của các đương sự về ngày tháng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là tài sản bảo đảm trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản là ngày 05/8/2009.

[4] Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đã giải ngân cho bên vay nhận đủ số tiền 1.800.000.000 đồng vào ngày 23 và 24/8/2011 theo khế ước nhận nợ số 0394/KU'NN1-VIB16/10 ngày 23/08/2011 và khế ước nhận nợ số 0394.02/KU'NN1-VIB16/10 ngày 24/08/2011. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam 360.000.000 đồng tiền gốc và 413.574.166 đồng tiền lãi. Như vậy, hợp đồng tín dụng này và Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đã phát sinh hiệu lực và được các bên thực hiện. Từ tháng 11/2012 bên vay bắt đầu để phát sinh nợ quá hạn gốc, lãi và kéo dài thời gian chậm thanh toán đến thời điểm hiện nay. Mặc dù Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đã nhiều lần làm việc trực tiếp cũng như đơn đốc bằng văn bản nhưng bên vay vẫn không trả gốc và lãi như đã cam kết. Như vậy, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng. Đối chiếu với các quy định tại các điều 471, 474, 476, 318, 342, 355 Bộ luật dân sự 2005; điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam, buộc ông Vũ Ngọc H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng nêu trên, tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/5/2018). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Vũ Ngọc H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc này. Nếu ông Vũ Ngọc H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền gốc, lãi như nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền xử lý tài sản bảo đảm theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0394/HĐTC1-VIB16/11 ngày 23/08/2011.

[4] Ông Vũ Ngọc H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 30; Điều 35; Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng điều 471, điều 474, điều 476, điều 318, điều 342, điều 355 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB) đối với ông Vũ Ngọc H.

Buộc ông Vũ Ngọc H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 0394/HĐTD1-VIB16/11 ngày 23/8/2011 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam với ông Vũ Ngọc H tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/5/2018) là 3.229.447.998 (ba tỷ hai trăm hai mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 1.440.000.000 đồng (một tỷ bốn trăm bốn mươi triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 510.015.485 đồng (năm trăm mười triệu không trăm mười lăm nghìn bốn trăm tám mươi lăm đồng), nợ lãi quá hạn là 1.279.462.513 đồng (một tỷ hai trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm mười ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Vũ Ngọc H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0394/HĐTC1-VIB16/11 ngày 23/08/2011 bên thế chấp là ông Vũ Ngọc H, bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam - chi nhánh Cẩm P, Quảng N. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất 450m² và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà diện tích 80m² của ông Vũ Ngọc H tại địa chỉ khu đô thị mới Hòa L, Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N thuộc thửa đất số Ô8, tờ bản đồ số Lô A15 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 781482 do Ủy ban nhân dân thị xã Cẩm P (nay là

thành phố Cẩm P) cấp ngày 05/8/2009 mang tên ông Vũ Ngọc H, để đảm bảo thi hành án.

Trong trường hợp phải phát mại tài sản bảo đảm nhưng số tiền phát mại tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam thì buộc ông Vũ Ngọc H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Buộc ông Vũ Ngọc H phải chịu 96.589.559 đồng (chín mươi sáu triệu năm trăm tám mươi chín nghìn năm trăm năm mươi chín đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 40.934.629đ (Bốn mươi triệu chín trăm ba mươi nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001877 ngày 24/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P, Quảng N.

Nguyên đơn có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn ông Vũ Ngọc H vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

,